

Nâng cao chất lượng công tác thi đua, khen thưởng trong giai đoạn hiện nay

TS. Đặng Thị Minh
Học viện Hành chính Quốc gia

Công tác thi đua, khen thưởng có vai trò quan trọng trong quá trình xây dựng và phát triển đất nước, có thể coi là động lực thúc đẩy sự phát triển. Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng sẽ phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi cá nhân, phát huy ý chí quyết tâm, tinh thần đoàn kết của tập thể; làm cho mỗi cá nhân, tập thể có tinh thần trách nhiệm cao trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ của mình.

Thi đua và khen thưởng là hai nội dung có quan hệ chặt chẽ và tác động biện chứng lẫn nhau. Thi đua là động lực thúc đẩy cá nhân, tổ chức hoàn thành tốt các nhiệm vụ, trên cơ sở đó thực hiện việc khen thưởng. Khen thưởng vừa là kết quả, vừa là yếu tố thúc đẩy phong trào thi đua phát triển. Khen thưởng đúng người, đúng việc; bảo đảm khách quan, công bằng và thực hiện kịp thời sẽ có tác dụng động viên, cổ vũ cho thi đua.

Vai trò của công tác thi đua, khen thưởng

Theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 3 Luật Thi đua, khen thưởng (TĐKT) năm 2003: Thi đua là hoạt động có tổ chức với sự tham gia tự nguyện của cá nhân, tập thể nhằm phấn đấu đạt được thành tích tốt nhất trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Khen thưởng là việc ghi nhận, biểu dương, tôn vinh công trạng và khuyến khích bằng lợi ích vật chất, tinh thần đối với cá nhân, tập thể có thành tích trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Công tác TĐKT có vai trò vô cùng quan trọng trong quá trình xây dựng và phát triển đất nước Việt Nam. TĐKT là động lực thúc đẩy sự phát triển. Thực hiện tốt công tác TĐKT sẽ phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi cá nhân, phát huy ý chí quyết tâm, tinh thần đoàn kết của tập thể; làm cho mỗi cá nhân, tập thể có tinh thần trách nhiệm cao trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ của mình.

Như vậy, TĐKT có vai trò khích lệ, động viên kịp thời những tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc, phát huy vai trò nêu gương tốt cho các tổ chức, cá nhân khác phấn đấu, đồng thời thúc đẩy các cá nhân, tổ chức khắc phục khuyết điểm, yếu kém, cố gắng vươn lên.

Việc phát động các phong trào thi đua sẽ tạo động lực để huy động, tập trung công sức, trí tuệ của mỗi cá nhân trong từng cơ quan, tổ chức. Thực hiện các phong trào thi đua là cơ sở khơi dậy các ý tưởng mới, kích thích cá nhân, tập thể hăng say lao động sáng tạo; nâng cao năng lực hoạt động thực tiễn, phát huy tối đa tài năng của mỗi người trong việc xây dựng cơ quan, tổ chức vững mạnh; phát hiện những cách làm hay, mô hình mới có tác dụng lan tỏa để mỗi cơ quan, tổ chức phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Thông qua các phong trào thi đua sẽ giúp phân loại được chất lượng, hiệu

quả lao động của cá nhân, tập thể; đúc kết những thành tựu, kinh nghiệm điển hình, khắc phục những khó khăn, hạn chế, thúc đẩy phong trào phát triển đi lên. Từ kết quả tổng kết thi đua mà lựa chọn tập thể và cá nhân xứng đáng để khen thưởng. Khen thưởng chính là việc đánh giá kết quả phong trào thi đua. Khen thưởng chính xác, kịp thời có tác dụng động viên, giáo dục và nêu gương tốt trong xã hội, đồng thời cổ vũ phong trào thi đua phát triển sâu rộng.

Trong công cuộc đổi mới đất nước và hội nhập quốc tế hiện nay, công tác TĐKT ngày càng giữ vị trí, vai trò vô cùng quan trọng trong đời sống lao động xã hội. Công tác TĐKT thực sự trở thành động lực thúc đẩy mọi người, mọi thành phần trong xã hội thi đua lao động sản xuất, nghiên cứu, học tập, sáng tạo; góp phần quan trọng trong xây dựng cuộc sống mới, xây dựng nền văn hóa mới, con người mới ngày càng phát triển hoàn thiện hơn.

Thực trạng công tác thi đua, khen thưởng thời gian qua

Thực hiện lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Thi đua là yêu nước, yêu nước thì phải thi đua. Và những người thi đua là những người yêu nước nhất”¹, những năm qua, công tác TĐKT đã được các cấp, các ngành quan tâm hơn và luôn gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị.

Phong trào thi đua yêu nước phát triển ngày càng mạnh mẽ qua các thời kỳ, sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân, các lực lượng vũ trang... với nhiều nội dung phong phú và hình thức sinh động, góp phần động viên sức mạnh to lớn của khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Đặc biệt, những năm gần đây, các phong trào thi đua yêu nước đã bám sát nhiệm vụ chính trị của đất nước, của từng địa phương, cơ quan, đơn vị gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và thi đua lập thành tích nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị quan trọng của đất nước.

Ở tất cả các cấp, các ngành từ trung ương đến địa phương, các phong trào thi đua: “Lao động giỏi, lao động sáng tạo” (công nhân); “Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”, “Nông dân thi đua xây dựng nông thôn mới”, “Nông dân tham gia bảo đảm quốc phòng – an ninh” (nông dân); “Trung thành, sáng tạo, tận tụy, gương mẫu” (cán bộ, công chức); “Thi đua dạy tốt, học tốt” (giáo dục); “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc” (phụ nữ); “Cựu chiến binh gương mẫu” (cựu chiến binh); “Xung kích, tình nguyện phát triển kinh tế – xã hội và bảo vệ Tổ quốc”, “Đồng hành với thanh niên lập thân, lập nghiệp”; “Sinh viên tình nguyện” (thanh niên); “Thi đua quyết thắng” (quân đội); “Vi an ninh Tổ quốc”, “Công an nhân dân học tập, thực hiện sáu điều Bác Hồ dạy” (công an); “Dân vận khéo”; “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”; các cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”; “Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tham nhũng, chống các tệ nạn xã hội”... đã động

viên và huy động được mọi nguồn lực xã hội, góp sức hoàn thành nhiệm vụ chính trị của đất nước.

Nhiều cán bộ lãnh đạo, quản lý của cơ quan, đơn vị từ trung ương đến địa phương đều coi trọng công tác TĐKT, coi đó là một trong những biện pháp quản lý, điều hành cơ quan, đơn vị có hiệu quả, có tác dụng động viên đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (CBCCV) và người lao động hoàn thành các nhiệm vụ được giao. Từ trong các phong trào thi đua, các cuộc vận động, đã có hàng vạn sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học, công trình xây dựng... được nghiệm thu, ứng dụng trong thực tiễn, mang lại hiệu quả kinh tế – xã hội to lớn. Đồng thời, nhờ có sự quan tâm động viên, khen thưởng kịp thời của lãnh đạo các cấp, các ngành nên xuất hiện ngày càng nhiều tập thể, cá nhân Anh hùng Lao động, chiến sĩ thi đua các cấp, những tấm gương điển hình tiên tiến đạt hiệu quả cao trong lao động, sản xuất – kinh doanh; được Đảng, Nhà nước ghi nhận, tôn vinh, tặng huân, huy chương và các danh hiệu cao quý; được các cấp, các ngành, đoàn thể kịp thời biểu dương, khen thưởng, tạo sự lan tỏa trong xã hội.

Bên cạnh đó, để tạo cơ sở pháp lý thực hiện công tác TĐKT, Nhà nước đã xây dựng thể chế và ngày càng hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về TĐKT, như: ban hành Luật TĐKT năm 2003 (sửa đổi, bổ sung năm 2013). Bên cạnh đó, ngày 21/5/2004, Bộ Chính trị ra Chỉ thị số 39-CT/TW “Về tiếp tục đổi mới, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân điển hình tiên tiến”; ngày 07/4/2014, ban hành Chỉ thị số 34-CT/TW “Về tiếp tục đổi mới công tác TĐKT”... Việc nghiên cứu, đóng góp ý kiến xây dựng các chế độ, chính sách TĐKT cũng được quan tâm để phù hợp hơn với thực tế. Các cơ quan chức năng đã chủ động trong tham mưu, đề xuất và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về TĐKT.

Về cơ bản, phong trào thi đua ngày càng thiết thực, hiệu quả, có nhiều đổi mới, sáng tạo về nội dung, từng bước khắc phục tính hình thức. Các phong trào được triển khai bài bản, hình thức đa dạng, phong phú, có tiêu chí và nội dung rõ ràng, cụ thể, thiết thực, nhận được sự hưởng ứng tích cực của Nhân dân, góp phần cổ vũ, động viên CBCCV và người lao động hăng hái thi đua phấn đấu, khắc phục khó khăn, hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ của Đảng và Nhà nước đặt ra, góp phần ổn định an sinh xã hội, phát triển kinh tế – xã hội của đất nước.

Theo số liệu thống kê, từ năm 2015 đến nay, Ban TĐKT Trung ương đã thẩm định trình Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch nước khen thưởng hơn 498.000 trường hợp, trong đó, tỷ lệ khen thưởng cống hiến chiếm gần 7%; khen thưởng người trực tiếp lao động, sản xuất, học tập, công tác chiếm hơn 20%². Bên cạnh đó, công tác tuyên truyền, biểu dương, nhân rộng các điển hình tiên tiến đã có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan làm công tác TĐKT với các cơ quan truyền thông trong việc giới thiệu, tuyên truyền các điển hình tiên tiến.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, công tác TĐKT cũng còn nhiều hạn chế: phong trào thi đua phát triển chưa đồng đều, rộng khắp và liên tục, nhiều nơi còn mang nặng tính hình thức, chạy theo thành tích, chưa tạo được động lực và sự tham gia của đông đảo CBCCVV và người lao động trong cơ quan, đơn vị. Một số phong trào thi đua tác dụng lan tỏa chưa cao... Công tác khen thưởng cũng bộc lộ những bất cập cả về nội dung, hình thức, tiêu chuẩn và quy trình, thủ tục. Tại một số địa phương, cơ quan, tổ chức, việc biểu dương khen thưởng chưa kịp thời, chính xác, chưa bảo đảm khách quan, công bằng, minh bạch, dẫn đến khen thưởng và đề nghị khen thưởng chưa đúng người, đúng việc, làm mất động lực phấn đấu vươn lên và tạo tâm lý mọi người không thực sự mặn mà với các phong trào thi đua.

Hình thức, nội dung và phương pháp tổ chức thi đua chậm được đổi mới, chỉ tiêu thi đua chung chung, chưa cụ thể hóa và bám sát đặc điểm, nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức. Việc theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, sơ kết, tổng kết phong trào thi đua chưa kịp thời và thường xuyên. Vai trò của các tổ chức trong công tác thi đua ở cơ sở chưa được phát huy mạnh mẽ, vẫn còn tình trạng “ưu tiên” khen thưởng dành cho “lãnh đạo”, chưa quan tâm khen thưởng, động viên kịp thời đối tượng là người lao động sản xuất trực tiếp và nhân viên cấp dưới...

Có nhiều nguyên nhân dẫn đến những hạn chế trên, trong đó nguyên nhân chủ yếu là do sự lãnh đạo, chỉ đạo của một số cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đối với công tác TĐKT chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới. Nhận thức của cấp ủy, tổ chức Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị – xã hội, Nhân dân về vị trí, vai trò của công tác TĐKT chưa đầy đủ, chậm nắm bắt thực tiễn để phát động thi đua, chưa quan tâm đúng mức đến bồi dưỡng, xây dựng và nhân rộng điển hình tiên tiến; chưa coi trọng công tác lãnh đạo, chỉ đạo các phong trào thi đua. Việc tổ chức tuyên truyền, giáo dục về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác TĐKT cho CBCCVV và người lao động chưa được chú trọng và thực hiện thường xuyên.

Công tác thi đua chưa gắn chặt với công tác khen thưởng, còn hình thức trong việc đề ra các nội dung thi đua. Chỉ tiêu thi đua có nơi còn mang tính áp đặt, chưa phát huy cao độ sức mạnh tập thể trong TĐKT, chưa có chính sách đãi ngộ thỏa đáng với người có nhiều thành tích trong công tác thi đua. Trình độ, kinh nghiệm của đội ngũ CBCCVV làm công tác TĐKT còn hạn chế, thiếu tính thực tiễn, còn nặng về lý thuyết, rập khuôn, máy móc. Các cấp, các ngành chưa chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao năng lực cán bộ làm công tác TĐKT. Tổ chức bộ máy thực hiện công tác TĐKT còn bất cập và thiếu thống nhất...

Một số giải pháp nâng cao chất lượng công tác thi đua, khen thưởng

Một là, tiếp tục tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, tư tưởng về thi đua yêu nước của Chủ tịch Hồ Chí Minh; chính sách, pháp luật của Nhà nước về TĐKT, trong đó chú trọng tuyên truyền Luật TĐKT và các văn bản hướng dẫn thi hành thông qua các hình thức phù hợp, nhằm tạo chuyển biến về nhận thức của cán bộ lãnh đạo,

quản lý cũng như các CBCCVC và người lao động về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của công tác TĐKT cũng như trách nhiệm, nghĩa vụ, quyền lợi của chính bản thân mỗi CBCCVC đối với công tác này. Đây là nhiệm vụ thường xuyên của từng cơ quan, tổ chức; hằng năm cần chủ động phát động các phong trào thi đua ngay từ đầu năm với tinh thần hành động sáng tạo hơn, đạt được kết quả cao hơn năm trước.

Hai là, tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể, tạo thành phong trào hành động cách mạng sâu rộng, đều khắp. Phát huy sức mạnh tổng hợp, khai thác và tận dụng có hiệu quả mọi nguồn lực, đẩy mạnh xã hội hóa, thực hiện tốt dân chủ cơ sở, đẩy mạnh hơn nữa phong trào thi đua yêu nước. Phát huy vai trò, trách nhiệm của các tổ chức, các lực lượng trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức phong trào TĐKT nhằm huy động sức mạnh tổng hợp, tạo ra sự nhất trí cao về nhận thức, tư tưởng, thống nhất hoạt động đồng bộ, nhịp nhàng của các tổ chức trong thực hiện phong trào thi đua.

Ba là, tích cực, chủ động phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua. Đẩy mạnh tuyên truyền tôn vinh gương người tốt, việc tốt, các sáng kiến, mô hình mới, nhân tố mới, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả để biểu dương, nhân rộng, tạo sự lan tỏa. Thông qua phong trào thi đua để phát hiện ra những điển hình tiên tiến và có thể xây dựng kế hoạch bồi dưỡng điển hình ngay một hoàn thiện, hoàn chỉnh, trở thành mẫu mực để nêu gương học tập.

Bốn là, tiếp tục củng cố kiện toàn hệ thống tổ chức bộ máy làm công tác TĐKT các cấp theo hướng ổn định, tinh gọn, thống nhất từ trung ương đến địa phương. Các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể cần quan tâm xây dựng đội ngũ CBCCVC làm công tác TĐKT; tuyển chọn người có đủ phẩm chất, năng lực, tinh thông về nghiệp vụ, có khả năng tham mưu, nghiên cứu cụ thể hóa các chủ trương, chính sách, pháp luật, đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay, đặc biệt là năng lực phát hiện, bồi dưỡng những cá nhân điển hình tiên tiến trong các phong trào thi đua. Khai dậy tiềm năng, thế mạnh của từng cá nhân, tập thể để thực hiện hiệu quả các nội dung, chỉ tiêu thi đua ở cơ quan, đơn vị, địa phương. Các ngành, các cấp cần thường xuyên quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ, nâng cao kiến thức, trình độ đội ngũ cán bộ, công chức chuyên trách về công tác TĐKT để thực hiện công tác tham mưu có hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng phong trào thi đua yêu nước và công tác khen thưởng.

Năm là, phải bảo đảm nguyên tắc chính xác, công khai, dân chủ, công bằng, kịp thời trong việc bình xét các danh hiệu thi đua và đề nghị các hình thức khen thưởng. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát và giải quyết kịp thời việc khiếu nại, tố cáo của tổ chức, công dân về TĐKT; tiến hành sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua và công tác khen thưởng để kịp thời biểu dương, tôn vinh các điển hình tiên tiến, đồng thời đúc kết kinh nghiệm, phổ biến, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong Nhân dân.

Sáu là, tăng cường sự phối hợp giữa các ban, ngành, đoàn thể, các địa phương nhằm tạo sức mạnh tổng hợp thúc đẩy phong trào thi đua, thực hiện hiệu quả công tác TĐKT. Tăng cường hơn nữa vai trò, trách nhiệm của hệ thống cơ quan chuyên trách làm công tác TĐKT, Hội đồng TĐKT các cấp trong việc tham mưu thực hiện có hiệu quả công tác TĐKT trong cả nước. Tổ chức các phong trào thi đua cần có mục tiêu thiết thực, cụ thể, gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của từng ngành, từng cấp, từng địa phương, từng đơn vị. Bên cạnh đó, cần phát động các phong trào thi đua theo đợt, theo chuyên đề, tiếp tục đổi mới toàn diện, sáng tạo trong tổ chức các phong trào thi đua để công tác TĐKT bảo đảm chất lượng, hiệu quả thực chất.

Chú thích:

1. Hồ Chí Minh. *Toàn tập. Tập 6*. H. NXB Chính trị quốc gia, 1996, tr. 473.
2. Tài liệu phục vụ Hội nghị sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 07/4/2014 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới công tác thi đua khen thưởng và triển khai nhiệm vụ công tác thi đua khen thưởng năm 2020 của Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Trung ương, tổ chức ngày 06/01/2020.

Tài liệu tham khảo:

1. *Luật Thi đua, khen thưởng năm 2003, sửa đổi, bổ sung năm 2013*.
2. *Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 21/5/2004 của Bộ Chính trị “Về tiếp tục đổi mới, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân điển hình tiên tiến”*.
3. *Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 07/4/2014 của Bộ Chính trị “Về tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng”*.